

Số: 1134/QĐ-XP HC

Hưng Yên, ngày 02 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 290/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ; số 217/NĐ-CP ngày 05/8/2025 về hoạt động kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 464/QĐ-GQXP ngày 12/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 06/BB-VP HC lập ngày 27/3/2026 và Biên bản xác minh số lợi bất hợp pháp thu được do hành vi vi phạm ngày 27/3/2026 của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 222/QĐ-STNMT ngày 05/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 262/TTr-SNNMT ngày 30/3/2026 và hồ sơ kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Thanh.

Địa chỉ trụ sở chính: Sanhồ 7-03 Vinhomes Ocenpark 2, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên.

Mã số doanh nghiệp: 0900659684.

Ngày cấp: đăng ký lần đầu ngày 21/3/2011, thay đổi lần thứ 8 ngày 15/10/2025; Nơi cấp: phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Minh Chính; Giới tính: Nam.

Chức danh: Giám đốc Công ty.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi thứ nhất: Không thực hiện báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước năm 2024 cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Hành vi thứ hai: Khai thác, sử dụng nước dưới đất vượt quá lưu lượng quy định trong giấy phép đối với công trình có lưu lượng khai thác từ 12.000 m³/ngày đêm trở lên.

Cụ thể: Trong khoảng thời gian từ ngày 15/02/2022 đến khi hết hạn Giấy phép (hết ngày 14/2/2025), Công ty khai thác nước dưới đất có nhiều thời điểm vượt lưu lượng được cấp tại Giấy phép số 436/GP-UBND ngày 15/2/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên (2.990 m³/ngàyđêm). Trong đó Công ty đã khai thác với lưu lượng lớn nhất là 16.826 m³/ngày đêm vào ngày 28/5/2024, vượt quá lưu lượng quy định trong giấy phép là 13.836 m³/ngày đêm.

- Hành vi thứ ba: Khai thác nước dưới đất không có giấy phép đối với công trình có lưu lượng khai thác từ 10.000 m³/ngày đêm đến dưới 12.000 m³/ngày đêm.

Cụ thể: Từ ngày 15/2/2025 đến ngày 27/3/2026 (thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính), công ty đang khai thác nước dưới đất không có giấy phép. Lưu lượng khai thác lớn nhất là 11.363 m³/ngày đêm (ngày 31/3/2025).

3. Quy định tại:

- Hành vi thứ nhất: Khoản 1 Điều 44 Nghị định số 290/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước; Điểm a khoản 2 Điều 10 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022.

- Hành vi thứ hai: Khoản 1 Điều 44 Nghị định số 290/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước; Khoản 3 Điều 10 và Điểm a Khoản 14 Điều 9 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022.

- Hành vi thứ ba: Khoản 2 Điều 44 và Điểm i, Khoản 4, Điều 26 Nghị định số 290/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước

4. Các tình tiết tăng nặng:

- Hành vi thứ nhất: Không

- Hành vi thứ hai và hành vi thứ ba: Quy định tại Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Cụ thể: Áp dụng khung tiền phạt cao nhất.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

- Hành vi thứ nhất: 15.000.000 đồng (**Bằng chữ: Mười lăm triệu đồng**).

- Hành vi thứ hai: 500.000.000 đồng (**Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng**).

- Hành vi thứ ba: 400.000.000 đồng (**Bằng chữ: Bốn trăm triệu đồng**).

Tổng số tiền xử phạt: **915.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm mười lăm triệu đồng)**.

b) Hình phạt bổ sung: Không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Hành vi thứ nhất: Không

- Hành vi thứ hai: Quy định tại Điểm a Khoản 16 Điều 9 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022.

Cụ thể: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi khai thác nước dưới đất vượt lưu lượng quy định trong Giấy phép từ ngày 15/02/2022 đến hết ngày 14/02/2025 được xác định là **158.866.181 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi tám triệu, tám trăm sáu mươi sáu nghìn, một trăm tám mươi một đồng)**.

- Hành vi thứ ba: Quy định Điểm a, c, Khoản 11, Điều 26 Nghị định số 290/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước

+ Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi khai thác nước dưới đất không có giấy phép từ ngày 15/02/2025 đến ngày 27/3/2026 (ngày lập biên bản vi phạm hành chính) được xác định là **99.469.205 đồng (Bằng chữ: Chín mươi chín triệu, bốn trăm sáu mươi chín nghìn, hai trăm linh năm đồng)**

+ Thực hiện việc nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất với cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Thời hạn hoàn thành trước ngày 30/4/2026.

Tổng số tiền xử phạt và số lợi bất hợp pháp Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Thanh phải nộp là **1.173.335.386 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm bảy mươi ba triệu, ba trăm ba mươi lăm nghìn, ba trăm tám mươi sáu đồng)**.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Lê Minh Chính là người đại diện của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Thanh để chấp hành.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Thanh phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Thanh không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Thanh phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Thanh phải nộp tiền phạt là 915.000.000 đồng (Chín trăm mười lăm triệu đồng) vào tài khoản số 7111, Chương 405, Tiểu mục 4278 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hưng Yên; nộp tiền khắc phục hậu quả là 258.335.386 đồng (Hai trăm năm mươi tám triệu, ba trăm ba mươi lăm nghìn, ba trăm tám mươi sáu đồng) vào tài khoản 3941.0.1100296.00000 của Sở Tài chính Hưng Yên mở tại Kho bạc nhà nước khu vực IV trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này. Sau khi chấp hành nộp tiền phạt, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Thanh gửi chứng từ nộp tiền phạt về Sở Nông nghiệp và Môi trường, địa chỉ số 01 Nguyễn Lương Bằng, Phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên.

b) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Thanh có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hưng Yên để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Sở Tài chính, Thuế tỉnh Hưng Yên và Kho bạc nhà nước khu vực IV để theo dõi.

5. Gửi cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Trụ để biết và phối hợp thực hiện./. **ML**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT2, Hồ sơ. **ML**

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
07/04/2026 08:56:53

Nguyễn Hùng Nam

Quyết định đã giao trực tiếp cho người bị xử phạt vào hồi.... giờ phút,
ngày .../.../2026

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)